TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CAO LỘC** **TỈNH LẠNG SƠN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập -Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 35/2018/HS-ST
Ngày 07- 6 - 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAO LỘC, TỈNH LẠNG SƠN

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Phạm Công Đức.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hứa Văn Trung.

Bà Đoàn Thị Tuyết Nhung.

- Thư ký phiên toà: Ông Nông Văn Đông – Thẩm tra viên Toà án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên toà: Ông Chu Xuân Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 6 năm 2018, tại Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 34/2018/TLST-HS, ngày 09 tháng 5 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 31/2018/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 5 năm 2018 đối với các bị cáo:

1. Hoàng Văn P, sinh ngày 17 tháng 7 năm 1957, tại huyện C, tỉnh Lạng Sơn.

Nơi cư trú: Thôn L, xã B, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 7/10; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Viết K (đã chết) và bà Vi Thị N (đã chết); có vợ: Lê Thị P, sinh năm 1959 và 04 con, lớn nhất sinh năm 1986, nhỏ nhất sinh năm 1992; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Ngày 07/11/1976 bị Công an tỉnh Lạng Sơn bắt về hành vi đánh bạc không khởi tố; bị bắt tạm giữ, tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn từ ngày 29/01/2018 đến nay "có mặt".

2. Lô Văn H, sinh ngày 14 tháng 5 năm 1991, tại huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn.

Nơi cư trú: Thôn K, xã B, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lô Văn D, sinh năm 1963 và bà Vy Thị K, sinh năm 1962; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Tốt; bị bắt tạm giữ,

tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn từ ngày 29/01/2018 đến nay "có mặt".

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

Anh Hoàng Tiến L, sinh năm 1977.

Nơi cư trú: Thôn L, xã B, huyện C, tỉnh Lạng Sơn "có mặt".

- *Người tham gia tố tụng khác:*

Người chứng kiến:

Anh Hoàng Văn C "có mặt".

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 40 phút ngày 29/01/2018, Tổ công tác Công an huyện Cao Lộc làm nhiệm vụ tại thôn L, xã B, huyện C, phát hiện một người thanh niên đứng cạnh đường có biểu hiện nghi vấn hoạt động tội phạm ma túy, Tổ công tác tiến hành yêu cầu kiểm tra phát hiện trong túi áo bên trái của người thanh niên có 02 gói giấy nhỏ bên trong chứa chất bột màu trắng. Người thanh niên khai nhận họ, tên Lô Văn H, sinh năm 1991, nơi cư trú: thôn K, xã B, huyện C, tỉnh Lạng Sơn, 02 gói nhỏ chứa chất bột màu trắng là ma túy Heroine, H vừa mua với Hoàng Văn P tại thôn L, xã B, huyện C với giá 200.000 đồng.

Vật chứng thu giữ của Lô Văn H gồm: 02 gói giấy nhỏ bên trong đều chứa chất bột màu trắng; 01 (một) điện thoại NOKIA – X2 màu đen, số IMEI 358615048977501.

Căn cứ lời khai của Lô Văn H, Cơ quan Cảnh sát điều tra tiến hành bắt và khám xét khẩn cấp nơi ở của Hoàng Văn P, sinh năm 1957 tại thôn L, xã B, huyện C.

Vật chứng thu giữ của Hoàng Văn P gồm: 12 (mười hai) gói giấy dạng tờ lịch bên trong có chứa chất bột màu trắng, đựng trong 01 lọ nhựa màu đen nắp xanh giấu trong 01 chiếc giày màu xám xanh dưới gầm giường (thu giữ 01 đôi giày); 01 (một) gói giấy trắng có dòng kẻ bên trong có chất bột màu trắng dưới góc tủ trong phòng khách; 01 điện thoại di động NOKIA màu đen, có số IMEI: 35780604180143; 01 giấy chứng minh nhân dân mang tên Hoàng Văn P số 080792383; số tiền 2.650.000 đồng.

Tại bản kết luận giám định số: 98/KL – PC54 ngày 31/01/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: Chất bột màu trắng có trong 02 gói giấy thu giữ của Lô Văn H là chất ma túy Heroine, có tổng trọng lượng 0,172 gam (đã trừ bì); 13 gói giấy thu giữ tại nhà Hoàng Văn P đều là chất ma túy Heroine, có tổng trọng lượng 0,618 gam (đã trừ bì).

Tại bản kết luận giám định số: 61/KL – PC54 ngày 02/02/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: Toàn bộ số tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam gồm: 2.650.000 đồng (hai triệu sáu trăm năm mươi nghìn) trong gói niêm phong gửi giám định là tiền thật.

Xét thấy có dấu hiệu tội phạm hình sự, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn đã khởi tố vụ án hình sự, khởi tố bị can, ra lệnh tạm giam đối với Lô Văn H và Hoàng Văn P để điều tra làm rõ.

Tại cơ quan điều tra các bị cáo khai nhận:

1. Hoàng Văn P khai nhận: Bản thân nghiện ma túy từ năm 1995, đến năm 2017, P nảy sinh ý định mua ma túy về sử dụng và bán kiếm lời. Từ khoảng đầu năm 2017 đến tháng 09/2017, P lên khu vực cửa khẩu T thuộc huyện V, tỉnh Lạng Sơn nhờ một người lái xe ôm (không rõ tên tuổi, địa chỉ) mua ma túy 02 (hai) lần, mỗi lần mua 2.000.000 đồng. Từ khoảng tháng 10/2017 đến nay, P mua ma túy của một người phụ nữ (không rõ tên) khoảng hơn 40 tuổi, bán phở tại khu N, thị trấn Đ, huyện C 02 (hai) lần, mỗi lần mua 2.000.000 đồng. Lần mua gần đây nhất là chiều tối ngày 28/01/2018, P mua 01 cục ma túy với giá 2.000.000 đồng rồi đem về nhà chia thành 30 gói nhỏ cất giấu tại nhà để sử dụng và bán cho những người nghiện ma túy khi họ có nhu cầu, cụ thể:

- Bán cho Lô Văn H 02 (hai) lần. Lần 1 vào ngày 15/01/2018 bán cho H 01 (một) gói ma túy với giá 100.000 đồng; lần 2 vào ngày 29/01/2018, bán cho H 02 (hai) gói ma túy với giá 200.000 đồng.

- Khoảng tháng 03 đến tháng 04 năm 2017, bán cho Hoàng Tiến L, sinh năm 1977 nơi cư trú: thôn L, xã B, huyện C 02 (hai) lần, mỗi lần 01 gói với giá 100.000 đồng/ gói.

- Bán cho L, sinh năm 1989 nhà ở S, huyện C, tỉnh Lạng Sơn 02 lần (không nhớ thời gian cụ thể), mỗi lần 01 gói với giá 100.000 đồng/gói.

- Bán cho Q, sinh năm 1986 nhà ở H, huyện C, tỉnh Lạng Sơn 02 lần (không nhớ thời gian cụ thể), mỗi lần 01 gói với giá 100.000 đồng/gói.

- Ngoài ra trong ngày 28 và 29/01/2018, Hoàng Văn P còn bán ma túy cho một số đối tượng khác nhưng không rõ tên tuổi, địa chỉ.

2. Lô Văn H khai nhận: Bản thân là đối tượng nghiện ma túy từ đầu năm 2018, H được mua ma túy 02 lần với Hoàng Văn P. Cụ thể: lần thứ nhất vào ngày 15/01/2018, mua 01 gói ma túy với giá 100.000 đồng; Lần thứ hai vào khoảng 14 giờ 30 phút ngày 29/01/2018, H đi từ lán chăn dê đến nhà P mua 02 gói ma túy với giá 200.000 đồng. H để 02 gói ma túy ở túi áo bên trái rồi ra về. Khi đến dốc thuộc khu vực L, xã B, huyện C thì bị lực lượng công an phát hiện bắt quả tang.

Bản Cáo trạng số 34/CT-VKS, ngày 08/5/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Hoàng Văn P tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm b, c khoản 2, Điều 251 của Bộ luật hình

sự; bị cáo Lô Văn H tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi pham tội của mình như tại cơ quan điều tra và cáo trạng truy tố.

Đại diện Viên kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên Quyết định truy tố và phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án, đồng thời đánh giá động cơ, mục đích, tác hại của hành vi phạm tội mà các bị cáo gây ra và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Hoàng Văn P phạm tội: "Mua bán trái phép chất ma túy"; Bị cáo Lô Văn H phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" về hình phạt:

Đối với bị cáo Hoàng Văn P: Áp dụng điểm b, c khoản 2, 5 Điều 251; điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các Điều 38, 50 của Bộ luật hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Hoàng Văn P từ 07 đến 08 năm tù. Phạt bổ sung bị cáo từ 5.000.000đ đến 6.000.000đ.

Đối với bị cáo Lô Văn H: Áp dụng điểm c khoản 1, Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; các Điều 38, 50 của Bộ luật hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Lô Văn H từ 01 đến 02 năm tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị:

Tịch thu tiêu hủy: 02 phong bì dán kín bên trong là phần mẫu vật phẩm ma túy hoàn lại sau giám định; 01 lọ nhựa màu đen có nắp đậy màu xanh cũ, 01 đôi giày màu xanh xám đã cũ.

Tịch thu sung quỹ nhà nước: 650.000 đồng tiền bị cáo Hoàng Văn P bán ma túy mà; 02 chiếc điện thoại di động NOKIA.

Trả lại cho bị cáo Hoàng Văn P: 2.000.000đ nhưng tạm giữ để đảm bảo việc thi hành án; 01 giấy chứng minh nhân dân mang tên Hoàng Văn P.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Các bị cáo đã khai nhận rõ hành vi phạm tội của mình. Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 29/01/2018 Lô Văn H đi từ lán chăn dê nhà H đến nhà Hoàng Văn P mua 02 gói ma túy với giá 200.000 đồng mục đích để sử dụng. Khi về đến khu vực thôn L, xã B, huyện C, tỉnh Lạng Sơn thì bị lực lượng Công an bắt quả tang. Tiến hành khám xét khẩn cấp tại nơi ở của Hoàng Văn P thu giữ được 13 gói ma túy. Giám định của cơ quan chuyên môn kết luận 02 gói nhỏ có chứa chất bột màu rắng thu giữ của Lô Văn H là Heroin có trọng lượng là 0,172 gam; 13 gói nhỏ có chứa chất bột màu trắng thu giữ tại nơi ở của Hoàng Văn P là Heroin có trọng lượng là 0,618 gam. Quá trình điều tra xác định từ năm 2017 đến nay Hoàng Văn P đã nhiều lần bán ma túy cho nhiều đối tượng với mục đích kiếm lời. Lời khai của các bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người liên quan, người chứng kiến và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ. Như vậy đã có đủ

cơ sở để kết luận bị cáo Hoàng Văn P phạm tội mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm b, c khoản 2, Điều 251 của Bộ luật hình sự; bị cáo Lô Văn H phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

[2] Cáo trạng số 34/CT-VKS, ngày 08/5/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Hoàng Văn P tội mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm b, c khoản 2, Điều 251 của Bộ luật hình sự; bị cáo Lô Văn H tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Trong quá trình điều tra, truy tố quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đúng theo quy định của pháp luật.

[4] Đây là vụ án mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy, các bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bản thân là người nghiện ma túy nên hiểu được tác hại của ma túy đối với con người, cộng đồng và xã hội, các bị cáo cũng nhận thức được hành vi mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy là sai trái, vi phạm pháp luật nhưng do nghiện ma túy và hám lợi nên vẫn cố tình thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, vi phạm pháp luật, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự. Hành vi của các bị cáo đã tiếp tay cho những người nghiện ma túy hủy hoại sức khỏe, nhân phẩm của mình, và đó cũng là nguyên nhân gián tiếp gây ra các tệ nạn xã hội và các tội phạm khác. Hành vi phạm tội của các bị cáo cần phải được xử lý nghiêm minh trước pháp luật để giáo dục các bị cáo và răn đe, làm gương cho những người khác có ý định phạm tội tương tự.

[5] Để cá thể hoá hình phạt, ngoài việc xem xét tính chất, hành vi phạm tội nêu trên thì còn phải xem xét đến nhân thân, tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ để quyết định hình phạt. Đối với bị cáo Hoàng Văn P: về nhân thân; bị cáo là người có nhân thân xấu vì là người nghiện ma túy và đã từng bị Công an tỉnh Lạng Sơn bắt về hành vi đánh bạc nhưng chưa bị khởi tố; về tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự; về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; ngoài hành vi bị bắt quả tang trong quá trình điều tra bị cáo còn khai ra các lần phạm tội mua bán ma túy trước đó nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ người phạm tội tự thú quy định tại điểm r khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, bị cáo có bố để là ông Hoàng Viết K được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng ba nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo Lô Văn H: về nhân thân bị cáo là người có nhân thân sấu vì là người nghiện ma túy; về tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự; về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự;

[6] Từ những phân tích trên khi lượng hình cần quyết định một hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo, bảo đảm tính giáo dục và có tính răn đe, phòng ngừa chung.

[7] Đối với bị cáo Hoàng Văn P: Bị cáo là người nghiện ma túy, bị cáo mua ma túy về để sử dụng cho bản thân và bán lại cho những người nghiện khác để kiếm lời, bị cáo phạm tội rất nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, nên cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội đồng thời răn đe, làm gương cho những người khác có ý định phạm tội tương tự. Bị cáo phạm tội mua bán trái phép chất ma túy, bị cáo có khả năng thi hành hình phạt bổ sung nên cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Đối với bị cáo Lô Văn H: Bị cáo là người nghiện ma túy nên mua ma túy về để sử dụng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, nên cần áp dụng hình phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội đồng thời răn đe, làm gương cho những người khác có ý định phạm tội tương tự. Xét thấy bị cáo là người nghiện ma túy, bị cáo không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[9] Luận tội của Kiểm sát viên về tội danh, về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội do các bị cáo thực hiện và về mức hình phạt áp dụng đối với các bị cáo là có căn cứ, đúng với quy định của pháp luật.

[10] Quá trình điều tra Hoàng Văn P còn khai nhận: Khoảng 18 giờ ngày 20/01/2018 P gọi cho H lên nhà và đưa cho H 2.000.000 đồng nhờ H ra chợ Đồng Đăng lấy ma túy hộ, H đồng ý. Khoảng 40 phút sau H quay lại đưa cho P 01 túi ngôi nướng bên trong có đựng 01 (một) cục ma túy. Tuy nhiên, Lô Văn H không thừa nhận. Cơ quan điều tra đã tiến hành đối chất giữa các bị cáo nhưng Lô Văn H khẳng định P gọi điện nhờ H ra chợ Đ để lấy túi ngô nướng về, H không hề biết bên trong có ma túy nên không có đủ căn cứ chứng minh hành vi của H.

[11] Người phụ nữ ở chợ Đ thuộc huyện C, tỉnh Lạng Sơn bán ma túy cho Hoàng Văn P, Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh tuy nhiên không xác định được đối tượng nào như mô tả của P.

[12] Đối với người xe ôm P nhờ mua ma túy tại Cửa khẩu T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn do không rõ tên tuổi, địa chỉ nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh làm rõ.

[13] Những đối tượng tên L, sinh năm 1989, nhà ở S, huyện C và Q sinh năm 1986, nhà ở H, huyện C mua ma túy của P Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh tại xã S và xã H không xác định được các đối tượng nào có tên như trên vì vậy không đủ căn cứ để điều tra xử lý.

[14] Đối với Hoàng Tiến L sinh năm 1977, nơi cư trú thôn L, xã Bi, huyện C là người mua ma túy của P, cơ quan điều tra đã xác minh, thu thập chứng cứ và chuyển tài liệu về địa phương nơi L cư trú để lập hồ sơ đối tượng nghiện hút.

[15] Về vật chứng của vụ án đã làm rõ: 02 (hai) gói nhỏ chứa ma túy Heroine của Lô Văn H; 13 (mười ba) gói nhỏ chứa ma túy Heroine; 01 lọ nhựa màu đen có nắp đậy màu xanh cũ, 01 đôi giày màu xanh xám đã cũ của bị cáo Hoàng Văn P dùng để cất giấu ma túy nên tịch thu tiêu hủy. 01 (một) điện thoại NOKIA – X2 màu đen, số IMEI 358615048977501 của bị cáo Lô Văn H; 01 điện thoại di động NOKIA màu đen, có số IMEI: 35780604180143 của bị cáo Hoàng Văn P tại phiên tòa các bị cáo khai đã sử dụng liên lạc mua bán ma túy nên tịch thu sung ngân sách Nhà nước. Số tiền 2.650.000 đồng thu giữ của bị cáo Hoàng Văn P tại phiên tòa bị cáo P khai nhận 650.000 đồng là tiền bán ma túy có được nên tịch thu nộp ngân sách Nhà nước, số tiền 2.000.000 đồng còn lại là tiền bị can bán ngô, thóc có được nên trả lại cho bị cáo. 01 giấy chứng minh nhân dân mang tên Hoàng Văn P số 080792383 là của bị cáo Hoàng Văn P không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

[14] Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm b, c khoản 2, khoản 5 Điều 251; điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các Điều 38, 50 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn P phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Hoàng Văn P 07 (bẩy) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, ngày 29 tháng 01 năm 2018.

Áp dụng hình phạt bổ sung: Phạt bị cáo 5.000.000 đồng (năm triệu đồng) để nộp ngân sách Nhà nước.

2. Căn cứ vào điểm c khoản 1, Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; các Điều 38, 50 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Lô Văn H phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Lô Văn H 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, ngày 29 tháng 01 năm 2018.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 02 phong bì dán kín bên trong là phần mẫu vật phẩm ma túy hoàn lại sau giám định; 01 lọ nhựa màu đen có nắp đậy màu xanh cũ, 01 đôi giày màu xanh xám đã cũ.

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 650.000 đồng (sáu trăm năm mươi nghìn đồng) tiền bị cáo Hoàng Văn P bán ma túy mà có được niêm phong trong phong bì; 01 điện thoại di động NOKIA màu đen của bị cáo Hoàng Văn P; 01 điện thoại NOKIA – X2 màu đen của bị cáo Lô Văn H.

Trả lại cho bị cáo Hoàng Văn P số tiền: 2.000.000 đồng (hai triệu đồng) được niêm phong trong phong bì không liên quan đến việc phạm tội nhưng tạm giữ để đảm bảo việc thi hành án; 01 giấy chứng minh nhân dân mang tên Hoàng Văn P.

(Vật chứng hiện đang tạm giữ tại Chi cục Thị hành án dân sự huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn. Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 09 tháng 5 năm 2018 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cao Lộc và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cao Lộc).

4. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Các bị cáo Hoàng Văn P, Lô Văn H mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng), tiền án phí hình sự sơ thẩm để nộp ngân sách Nhà nước.

5. Quyền kháng cáo: Các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Cao Lộc;
- Công an huyện Cao Lộc;
- Chi cục THADS huyện Cao Lộc;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Phạm Công Đức